

Được rèn luyện, thử thách và tôi luyện trong phong trào cách mạng của quần chúng, nhiều thanh niên yêu nước đã được kết nạp vào Đảng.

Tháng 12 năm 1946, được sự chuẩn y của Huyện uỷ Kim Bảng, đồng chí Nguyễn Thị Hiền đại diện cho Huyện uỷ về thành lập chi bộ ghép Thanh Sơn, Thi Sơn, Ngọc Sơn gồm 6 đồng chí đảng viên tại nhà đồng chí Nguyễn Quang Rực do đồng chí Nguyễn Thị Hiền làm Bí thư Chi bộ.

Đây là bước ngoặt lịch sử trong phong trào cách mạng của địa phương. Từ đây nhân dân xã Thi Sơn đã được sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng.

Chi bộ vừa ra đời đã tập trung vào việc lãnh đạo nhân dân chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Trong thời gian này, nhất là những ngày 17, 18 tháng 12 năm 1946, thực dân Pháp ngày càng trắng trợn gây nhiều vụ khiêu khích ở Hà Nội. Quân đội Pháp bắn vào trụ sở tự vệ của ta, chiếm đóng Bộ Tài chính và Bộ Giao thông công chính, gửi tối hậu thư cho Chính phủ ta đòi tước vũ khí của tự vệ Thủ đô, đòi chiếm Sở Công an Hà Nội. Chúng lộ nguyên hình kẻ đi xâm lược.

Để bảo vệ và giữ vững chủ quyền của dân tộc, ngày 19-12-1946 thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Hồ Chủ tịch ra lời kêu gọi “Toàn quốc kháng chiến”. Sau lời

kêu gọi của Bác là Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Trung ương Đảng.

Chấp hành chủ trương của Trung ương Đảng và lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, ngày 23 tháng 12 năm 1946 Huyện uỷ và Uỷ ban hành chính kháng chiến đã triệu tập hội nghị cán bộ toàn huyện tại Đặng Xá (xã Văn Xá) để bàn kế hoạch chuẩn bị kháng chiến.

Ở Thi Sơn, sau hội nghị cán bộ huyện, Chi bộ đã triển khai nhanh chóng kế hoạch chuyển công tác từ thời bình sang thời chiến. Chi bộ đã tuyên truyền cho quần chúng hiểu rõ âm mưu xâm lược của thực dân Pháp và đường lối kháng chiến của Đảng ta, động viên nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng.

Thực hiện nghiêm chỉnh lệnh “Tiêu thổ kháng chiến” của Đảng, xã đã nhanh chóng thành lập các ban chỉ huy chiến đấu, phục vụ chiến đấu như ban Uý lạo binh sĩ, cứu tải thương, phá hoại đường. Cùng với nhân dân trong huyện, nhân dân xã Thi Sơn đã góp hàng trăm cây tre, gỗ cắm kè ngăn sông nhằm cản trở tàu chiến, ca nô của giặc. Đồng thời chi bộ còn hướng dẫn nhân dân đào hầm hố cất giấu lương thực, của cải chuẩn bị sẵn sàng đối phó với kẻ thù.

Theo tiếng gọi của Đảng, khắp nơi trong xã hừng hực khí thế chống xâm lược, lực lượng vũ trang của xã ngày đêm hăng say luyện tập quân sự để đánh giặc, giữ làng, nhân dân ủng hộ lương thực, quần áo, thuốc men

cho thương binh, đi dân công hoả tuyến. Chi bộ đã vận động quần chúng quyên góp hơn một tấn lương thực đóng góp cùng với đồng bào Nam Định bao vây địch ở thành phố.

Trước yêu cầu của cuộc kháng chiến và qua rèn luyện thử thách, một số quần chúng tích cực đã được đứng trong hàng ngũ chiến đấu của Đảng.

Ngày 01 tháng 3 năm 1947, xã Thi Sơn đủ số lượng đảng viên để thành lập chi bộ, Huyện uỷ Kim Bảng cho tách chi bộ ghép, thành lập chi bộ riêng. Chi bộ xã Thi Sơn ra đời gồm 4 đồng chí đảng viên do đồng chí Nguyễn Quang Rục làm Bí thư. Được sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng, nhân dân phấn khởi bước vào cuộc chiến đấu mới, cuộc chiến đấu chống địch càn quét, đánh phá hậu phương.

3 - Thi Sơn trong những ngày đầu chống địch càn quét, đánh phá

Từ tháng 3 năm 1947, sau cuộc hành quân giải vây cho quân địch ở Nam Định, giặc chiếm được thành phố Nam Định. Sau khi giải vây được cho quân địch ở Nam Định, ngày 21-3-1947, địch đổ quân lên Yên Lệnh (Duy Tiên) và tấn công vào thị xã Phủ Lý, chúng dừng ở đây 2 ngày rồi chia thành 2 mũi theo đường 22 về Hà Đông và theo đường 21 vào Lạc Thuỷ – Hoà Bình. Cuộc hành quân này mục đích của chúng là tiêu diệt lực lượng vũ trang tàn phá hậu phương của ta, uy hiếp tinh thần của

nhân dân để gây thanh thế cho chúng. Đồng thời chúng còn thăm dò lực lượng chuẩn bị địa bàn tác chiến chiếm đóng lâu dài.

Mũi thứ 2 trên đường hành quân vào Lạc Thủy, chúng đã tàn phá các thôn Châu Xá, Phú Cường và các thôn dọc đường 21 trong đó có thôn Quyển Sơn. Khi mới hành quân đến xã Châu Sơn, địch đã vấp phải sức kháng cự của tự vệ Châu Sơn phối hợp với bộ đội tỉnh đánh mình ở Châu Xá, đánh lựu đạn ở Phú Cường.

Nắm được âm mưu và kế hoạch hành quân của địch lực lượng dân quân du kích phối hợp với bộ đội địa phương bố trí phục kích và chặn bước hành quân của địch bên hữu ngạn sông Đáy.

Sáng sớm ngày 23-3-1947 ta bố trí lực lượng ở bãi giữa Công Điền, chủ yếu mũi này để chi viện cho lực lượng du kích ở xã Kim Bình - Văn Xá. Khi địch hành quân qua đường 22 sẽ phối hợp với xã bạn bắn uy hiếp chúng. Còn một lực lượng ta bố trí 1 vọng gác để chặn đường hành quân của chúng từ Châu Sơn lên. Ta đã bố trí kế hoạch cụ thể, chu đáo, sẵn sàng chờ địch đến để tiêu diệt.

Đúng như ý định, địch hành quân từ Châu Sơn qua Thanh Sơn đến giáp giới xã Thi Sơn, tổ tiên tiêu của chúng ta phát hiện được, cử đồng chí quân báo khẩn trương, nhanh chóng vận động về vị trí chỉ huy báo cáo tình hình địch. Không may trên đường đi đồng chí quân

báo của ta bị địch bắn và đã hi sinh. Toán địch từ Châu Sơn lên bắt ngờ đánh tập kích vào đội hình bố trí của ta. Trong điều kiện mất chủ động như vậy, ta vẫn động viên được lực lượng du kích quyết chiến đấu với kẻ thù. Khi thấy tiếng súng nổ, bọn địch phía tả ngạn sông Đáy đang hành quân theo đường 22 chúng dừng lại bắn sang yểm trợ. Lực lượng ta bố trí ở bãi giữa Công Điền, lợi dụng chiến hào và các ụ hoa mai bắn trả địch quyết liệt. Còn lực lượng ta rải quân dọc đường 21 từ Thanh Sơn lên, khi chạm địch, ta đã triển khai ngay đội hình chiến đấu. Qua gần một giờ chiến đấu, do lực lượng quá ít, vũ khí lại thô sơ, kinh nghiệm chỉ đạo tác chiến còn hạn chế, trong khi đó lực lượng đối phương đông gấp bội, được trang bị vũ khí hiện đại, ta đã rút dần để bảo toàn lực lượng.

Trận mở đầu tuy thời gian rất ngắn, nhưng đây là trận thử lửa đầu tiên của lực lượng vũ trang Thi Sơn với quân thù. Lần đầu tiên chiến đấu với địch, quân dân Thi Sơn đã chiến đấu dũng cảm, ngoan cường đánh trả quyết liệt, chặn được bước tiến của chúng⁽¹⁾. Đồng thời nó cũng tạo điều kiện cho đơn vị chủ lực và dân quân du kích xã Ba Sao tiêu diệt quân thù.

Bên cạnh việc chống địch hành quân, Chi bộ đã lãnh đạo và vận động nhân dân bảo vệ an toàn công

(1). Trận đầu tiêu diệt địch, ta hy sinh 9 đồng chí.

binh xưởng của Hà Nam về đóng tại đình Quyền Sơn và bảo vệ an toàn kho vũ khí của Liên khu 3 đóng ở hang Châu núi Cấm.

Tháng 2 năm 1947, Bộ Quốc phòng ra Thông tư tổ chức mọi công dân 18 tuổi đến 45 tuổi vào dân quân. Tiếp đó đến tháng 3 năm 1947, Chính phủ quyết định đổi tên “Bộ tổng chỉ huy quân đội quốc gia” thành “Bộ tổng chỉ huy quân đội quốc gia và dân quân tự vệ”, thành lập các ban chỉ huy tỉnh đội, huyện đội và xã đội dân quân trực thuộc Ủy ban kháng chiến các cấp⁽¹⁾.

Chấp hành chỉ thị của Chính phủ và Bộ Quốc phòng, cuối tháng 3 năm 1947, Hà Nam thành lập tỉnh đội dân quân Hà Nam, đến cuối tháng 9 năm 1947 các cơ quan quân sự huyện được thành lập. Ở Kim Bảng sau khi thành lập Huyện đội dân quân dưới sự chỉ đạo của Huyện uỷ, Xã đội dân quân ở Thi Sơn cũng được thành lập.

Sau khi lực lượng vũ trang của địa phương được củng cố, các đơn vị tự vệ chiến đấu được chọn thành lập các đại đội, trung đội chiến đấu ở xã. Các thôn ~~trông xã~~ đều có các trung đội, tiểu đội được trang bị vũ khí sẵn sàng chiến đấu. Các đơn vị này được thường xuyên luyện tập quân sự, canh gác đảm bảo trật tự an ninh trong các thôn xóm. Để tạo điều kiện cho du kích hoạt động, xã giao 30 mẫu ruộng công cho du kích tăng gia.

(1). Trích cuốn: “Hà Nam Ninh lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp” 1945-1954 (trang 117).

Tháng 5-1947 Bộ tổng chỉ huy triệu tập hội nghị dân quân toàn quốc lần thứ nhất, để thống nhất việc tổ chức dân quân du kích, tự vệ trên cả nước. Hồ Chủ tịch đã gửi thư, Người chỉ rõ “Dân quân tự vệ và du kích là lực lượng của toàn dân tộc, là một lực lượng vô địch, là bức tường sắt của Tổ quốc. Vô luận kẻ địch hung bạo thế nào, hễ đụng vào lực lượng bức tường đó thì địch nào cũng phải tan rã”⁽¹⁾.

Thấm nhuần lời dạy của Bác, về vai trò vị trí, tầm quan trọng của dân quân tự vệ, du kích, chi bộ đã chủ trương:

- Lực lượng vũ trang phải trực tiếp do cấp uỷ phụ trách.
- Phải củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang, bán vũ trang trong toàn Đảng, toàn dân để chuẩn bị kháng chiến.
- Động viên các tổ chức quần chúng tham gia du kích đánh địch.

Thực hiện chủ trương của chi bộ, ta đã chuyển ban chỉ huy tự vệ chiến đấu của xã thành ban chỉ huy xã đội và phân công đảng viên làm xã đội trưởng và đồng chí bí thư chi bộ làm chính trị viên để bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng đối với lực lượng dân quân, du kích.

(1). Trích tác phẩm: “Hồ Chí Minh về vấn đề quân sự” nhà xuất bản sự thật 1975 (trang 85).

Được sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng vũ trang địa phương đã được củng cố và phát triển cả về số lượng và chất lượng.

Nhiều thanh niên đã tình nguyện tham gia Tiểu đoàn 129 của Hà Nam sát cánh chiến đấu cùng với các chiến sỹ ở thành phố Nam Định. Đồng thời chúng ta đã thực hiện tốt đợt phát động của Hội văn hoá kháng chiến tỉnh về công tác tuyên truyền. Nhiều bài thơ, nhiều mẫu chuyện, tranh ảnh tham gia dự thi và cổ vũ, tuyên truyền, động viên cho quần chúng tham gia phục vụ chiến đấu, chiến đấu và sản xuất.

Thực hiện phương châm “Vừa xây dựng vừa chiến đấu”, “Xây dựng trong chiến đấu” theo chủ trương của Tỉnh uỷ và Huyện uỷ Kim Bảng, 2 Uỷ ban kháng chiến và hành chính hợp nhất thành Uỷ ban kháng chiến hành chính⁽¹⁾. Sau khi củng cố lại Uỷ ban kháng chiến hành chính xã, một số bọn cơ hội, phe phái bị gạt bỏ, và được bổ sung các cán bộ trẻ, có năng lực, nhiệt tình được quần chúng tin yêu. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ và Uỷ ban kháng chiến hành chính, công tác phục vụ chiến đấu được chuẩn bị tốt nên đã động viên nhân dân tăng gia sản xuất, mở rộng diện tích phá hoang, phục hoá. Mặc dù, địch có càn quét nhưng vụ mùa năm 1947, sản

(1). Ngày 01/10/1947 theo sắc lệnh của Chính phủ: hai uỷ ban kháng chiến và hành chính hợp nhất thành Uỷ ban kháng chiến hành chính.

lượng lúa và ngô, khoai, sắn đều tăng, năng suất lúa tăng bình quân từ 453kg/mẫu vụ chiêm lên 635kg/mẫu. Vụ mùa ngô đạt 500kg/ mẫu, khoai lang đạt 2.000kg/mẫu. Đây cũng là vụ được mùa của nhân dân, nên trong kháng chiến ta đã ổn định được lương thực, đóng góp đầy đủ lương thực, thực phẩm cho tiền tuyến.

Các phong trào văn hoá, giáo dục, y tế xã hội vẫn được củng cố, phát triển. Phong trào bình dân học vụ được nhân dân tham gia nhiệt tình. Hàng trăm người thoát được nạn mù chữ.

Công tác vận động quần chúng tham gia phong trào đỡ đầu bộ đội, ủng hộ thương binh, xây dựng quỹ bảo trợ du kích có nhiều chuyển biến tiến bộ, nhân dân đã đóng góp ủng hộ lương thực nuôi quân, ủng hộ quần áo, thuốc men cho thương binh, ủng hộ tiền để mua sắm vũ khí trang bị cho lực lượng du kích địa phương. Để đóng góp cho kháng chiến, chi bộ chỉ đạo phát động nhân dân lập “Hũ gạo kháng chiến” mua công phiếu kháng chiến, chi bộ đã động viên mọi tầng lớp nhân dân tham gia kháng chiến. Mặt trận Liên Việt và Hội nông dân cứu quốc làm nòng cốt trong việc vận động nhân dân mua công phiếu kháng chiến, đóng đảm phụ quốc phòng. Đoàn thanh niên cứu quốc thường xuyên cử đoàn viên ưu tú vào đội du kích tham gia các đợt vận động tổng quân. Hội phụ nữ cứu quốc động viên nhân dân đẩy mạnh sản xuất, thực hiện tiết kiệm, vận động phong

trào “Hũ gạo kháng chiến”⁽¹⁾. Phong trào đỡ đầu bộ đội chăm sóc bảo vệ giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sĩ được Hội mẹ chiến sĩ đảm nhận.

Phong trào này xã đã đóng góp hàng tấn gạo cho cách mạng. Các cụ phụ lão tham gia “Bạch đầu quân” động viên con cháu tham gia chiến đấu, sản xuất. Như vậy, trong những năm đầu kháng chiến, chi bộ đã huy động tổng lực mọi tầng lớp nhân dân để xây dựng hậu phương vững mạnh, chuẩn bị chống địch càn quét, bình định.

Ngày 27-3-1948, Trung ương Đảng phát động phong trào thi đua Ái quốc trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, nhằm động viên toàn dân phát huy nhiệt tình cách mạng, trí sáng tạo “làm cho cuộc kháng chiến mau chóng thắng lợi, kiến quốc mau chóng thành công”.

Từ phong trào thi đua yêu nước, ở địa phương khí thế cách mạng của quần chúng dấy lên trên mọi lĩnh vực.

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, đầu năm 1948 xã có 1 đội du kích tập trung gồm 1 trung đội chiến đấu vừa tập luyện kỹ thuật vừa học tập những phương án tác chiến, vừa canh gác bảo vệ xóm làng. Đồng thời vận động nhân dân cắm hơn 1.000 chông tre ở bãi giữa Công Điền chống địch nhảy dù và huy động quần chúng tham gia

(1). Hũ gạo kháng chiến mỗi tháng đổ ra một lần, mỗi lần được 30 đến 50kg.

phá hoại đường 21, lấy rơm nhào lẫn bùn đắp ụ ngăn xe cơ giới của địch.

Năm 1948, phong trào xây dựng làng chiến đấu lan rộng, chi bộ xã lãnh đạo nhân dân xúc tiến việc xây dựng làng chiến đấu với khẩu hiệu “Mỗi thôn xóm là một pháo đài đánh địch” các thôn trong xã đều tích cực đào hào giao thông xung quanh làng, đào công sự chiến đấu, rào xung quanh làng và có cổng ra vào làng.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ Hà Nam, đưa lực lượng dân quân du kích ở những xã vùng giáp ranh đi thử lửa ở vùng địch chiếm đóng, lực lượng dân quân du kích của Thi Sơn đã được cử đi “thử lửa” tham gia chiến đấu đánh địch ở các vị trí: Cao Đà, Bảo Long, Hữu Bị (huyện Lý Nhân)

Qua phong trào thử lửa, lực lượng vũ trang của địa phương đã trực tiếp chiến đấu, làm quen với súng đạn và rút ra được một số kinh nghiệm trong chiến đấu sẵn sàng đánh địch. Cuối năm 1948, cùng với âm mưu lập vành đai ven thành phố Nam Định thuộc 2 huyện Lý Nhân và Bình Lục, quân địch tăng cường càn quét vào Hà Nam. Ở Thi Sơn, 4 giờ chiều ngày 10 tháng 11 năm 1948 địch đã ném bom chết 48 người, vài chục nóc nhà bị bốc cháy, hư hại, nhiều tài sản của nhân dân bị phá huỷ ⁽¹⁾.

(1). Đây là ngày giỗ trận của nhân dân Thi Sơn, nhớ lại những ngày địch giết hại.

Ngày 17-12-1948 chúng đánh vào Châu Sơn, địch huy động 400 tên phần lớn là lính Âu Phi, chúng chia làm 2 mũi: Một mũi hành quân qua Vũ Xá vòng lên rừng Lạt Sơn; Mũi quân thứ 2 từ La Mát qua cống Bùi, Thịnh Châu đánh lên Lạt Sơn, Bút Sơn qua Phù Thủy, Quyển Sơn càn quét. Đi đến đâu chúng cũng gây nhiều tội ác man rợ. Thực hiện chính sách tam quang (giết sạch, đốt sạch, phá sạch) nhiều nhà cửa của dân bị chúng đập phá đốt cháy, nhiều phụ nữ bị chúng hãm hiếp. Dã man hơn chúng vào các làng càn quét, cướp của giết người, lấy lương thực không mang đi hết chúng cho quân lính đổ xuống sông, xuống ao hoặc tập trung thóc, gạo vào một chỗ châm lửa đốt cháy. Mục đích chính của trận càn này là tìm diệt lực lượng bộ đội, chụp bắt cơ quan lãnh đạo kháng chiến, phá phách cơ sở kho tàng của ta. Biết được âm mưu và kế hoạch của chúng, dưới sự lãnh đạo của chi bộ, du kích xã Thi Sơn đã phối hợp với du kích xã Châu Sơn và lực lượng du kích tập trung của huyện đánh địch ở cống Bùi, Lạt Sơn, Bút Sơn tiêu diệt 6 tên.

Sau 3 ngày càn đi, quét lại không đạt được mục đích, ngày 24-12-1948 chúng đã rút khỏi Kim Bảng theo đường 21 lên quèn Vòng về Đục Khê. Trong trận càn này, chúng đã đốt hàng trăm nóc nhà, giạt mìn đổ một ngôi chùa, giết hại 10 dân thường, cướp bóc nhiều của cải, tài sản của nhân dân Thi Sơn. Về phía ta đã rút được nhiều kinh nghiệm bố phòng và chỉ đạo tác chiến,

tổ chức được trận địa đánh địch, vận động được nhân dân triệt để sơ tán người và của nên hạn chế được sự thiệt hại.

Đông xuân 1948-1949, trước thất bại nặng nề ở biên giới Việt Trung, thực dân Pháp không đủ sức “Đánh nhanh, thắng nhanh”, buộc phải thực hiện chiến tranh lâu dài, đánh chiếm đồng bằng Bắc bộ. Đầu năm 1949, Pháp cử tướng Rove Tổng tham mưu trưởng quân đội Pháp sang Đông Dương thực hiện kế hoạch mới. Thực hiện kế hoạch Rơ ve, tháng 9/1949, quân Pháp đánh chiếm Nam Định, Ninh Bình, tháng 12/1949 chúng đánh Hưng Yên và ráo riết chuẩn bị đánh chiếm Hà Nam.

Để củng cố chính quyền, theo chủ trương của Tỉnh uỷ cuối năm 1949, Chi bộ Thi Sơn đã lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã thắng lợi. Uỷ ban kháng chiến hành chính được kiện toàn, đảng viên được cử sang phụ trách chính quyền. Các đoàn thể cứu quốc được chi bộ củng cố, Mặt trận Việt Minh được mở rộng làm hậu thuẫn bảo vệ chính quyền cách mạng.

Cuối năm 1949, cuộc kháng chiến của nhân dân ta đang trên đà thắng lợi, phong trào chiến tranh du kích phát triển rộng khắp ở các nơi. Các căn cứ du kích hình thành và lan rộng ngay trong vùng sau lưng địch. Để tiếp tục đẩy mạnh cuộc kháng chiến sang giai đoạn mới, năm 1949 Hội nghị cán bộ Trung ương lần thứ 6 đã phân tích đánh giá tình hình “Ta càng đánh càng mạnh,

Pháp càng đánh càng suy nhược”, tương quan lực lượng giữa ta và địch đã thay đổi có lợi cho ta. Hội nghị quyết định động viên mọi lực lượng kháng chiến, kiến quốc giành kỳ được độc lập và dân chủ thực sự “Tất cả để chiến thắng”⁽¹⁾.

Thực hiện Chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh uỷ Hà Nam dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện uỷ, Chi bộ đã lãnh đạo quần chúng đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thi đua chuẩn bị tổng phản công. Các phong trào tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, giúp bộ đội thương binh, ủng hộ nạn nhân chiến tranh, luyện tập quân sự, đề cao cảnh giác đề phòng bọn gián điệp, phản động chống phá cách mạng được nhân dân tham gia tích cực.

Trong điều kiện khó khăn, năm 1949 Thi Sơn vẫn tổ chức được 2 lớp bình dân học vụ ở thung Quế và chùa Thi. Đặc biệt trong thời gian này, hàng trăm thanh niên ghi tên tòng quân giết giặc trong 2 đợt năm 1949 đã có 50 đồng chí lên đường tham gia bộ đội chủ lực.

Hưởng ứng cuộc vận động tuần lễ bán gạo để Hồ Chủ tịch khao quân, xã đã bán được 2 tấn thóc. Đồng thời chính quyền còn vận động mọi người đóng góp, ủng hộ nhân dân Quyển Sơn bị địch ném bom. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, Uỷ ban kháng chiến hành chính đã chia toàn

⁽¹⁾ Trích Nghị quyết Hội nghị cán bộ Trung ương lần thứ 6 (tháng 1/1949).

bộ diện tích công điền cho những gia đình nông dân nghèo và các gia đình có con em đi bộ đội, khó khăn. Đối với hộ nông dân gặp nhiều khó khăn, nghèo đói chính quyền còn đấu tranh với địa chủ, phú nông bắt họ phải thực hiện giảm tô 25% theo Sắc lệnh của Chính phủ ngày 14-7-1949, kiên quyết xoá bỏ địa tô phụ, xoá bỏ chế độ quá điền, bãi bỏ quà cáp, lễ tết mà bao nhiêu năm nhân dân phải chịu đựng một cách vô lý. Ruộng đất về tay nông dân, đời sống nhân dân bước đầu được ổn định, mọi người dân hăng hái sản xuất, tích cực tăng gia, thực hành tiết kiệm.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ, năm 1949 Chi bộ xã Thi Sơn đã chăm lo kiện toàn các tổ Đảng. Các thôn xóm đều có tổ Đảng làm hạt nhân lãnh đạo phong trào kháng chiến. Trong sinh hoạt chi bộ đã đi vào nề nếp, với nội dung phong phú phù hợp với tình hình thời chiến.

Công tác phát triển Đảng 2 năm 1948- 1949 tốc độ khá nhanh. Số lượng đảng viên ở Thi Sơn tăng nhanh, từ tháng 3 năm 1947 với 4 đồng chí đảng viên khi mới thành lập, đến tháng 12 năm 1949 chi bộ đã có 140 đảng viên.

Do công tác thi đua phát triển chỉ chạy theo số lượng nên có trường hợp chi bộ kết nạp đảng viên không đúng tiêu chuẩn mà nặng về cảm tình, nể nang, lôi kéo họ hàng, anh em vào Đảng, vi phạm nguyên tắc, thủ tục kết nạp Đảng.

Trước tình hình đó, để nâng cao chất lượng đảng viên, Tỉnh uỷ Hà Nam đã đề ra 2 tháng củng cố Đảng bắt đầu từ tháng 4 năm 1949 và “xây dựng chi bộ tự động” nhằm nâng cao khả năng lãnh đạo của chi bộ cơ sở, tiến hành kiểm tra nội bộ Đảng, chấn chỉnh bộ máy lãnh đạo, đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ và Huyện uỷ, Chi bộ đã tổ chức cho đảng viên học tập Chỉ thị “Năm bước công tác” để xây dựng chi bộ tự động và học tập cuốn “Sửa đổi lề lối làm việc” của Hồ Chủ Tịch, nhằm bồi dưỡng nhiệt tình cách mạng, ý thức trách nhiệm, đạo đức phẩm chất của người cộng sản để phát huy tác dụng của đảng viên trên mọi lĩnh vực công tác.

Tháng 9- 1949, Đại hội đại biểu huyện Đảng bộ Kim Bảng được triệu tập. Đại hội đã đề ra nhiệm vụ trong thời gian tới là: “Tiếp tục củng cố hậu phương, động viên nhân tài vật lực phục vụ chiến trường, tích cực xây dựng lực lượng vũ trang, đẩy mạnh chiến tranh du kích, củng cố khối đoàn kết toàn dân, chăm lo phát triển sản xuất, chuẩn bị đối phó với âm mưu mới của địch”⁽¹⁾.

Thực hiện Nghị quyết của Huyện uỷ, chi bộ đã nhận thức rõ vị trí đầu mối nối sang vùng kháng chiến của ta

(1). Trích Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Kim Bảng (tháng 9/1949).

nên việc xây dựng khu du kích liên hoàn là rất quan trọng. Do vậy, trong 3 tháng phát động (từ tháng 9 đến tháng 12/1949) chi bộ đã phát động phong trào quân sự hoá rộng rãi trong toàn dân, xã đã mở lớp huấn luyện quân sự cho nam, nữ dân quân. Hàng tháng, tổ chức thi các khoa mục như bắn súng, ném lựu đạn, võ dân tộc, tạo khí thế sôi nổi trong lực lượng vũ trang ở địa phương. Ban chỉ huy xã đội đã xây dựng được phương án tác chiến. Dọc đường 21 từ Thanh Sơn lên đến Đông Sơn (Liên Sơn) du kích đã đào hầm tránh phi pháo, có công sự và các ụ lớn ngăn xe cơ giới của địch. Các phương tiện giao thông vận tải, dụng cụ y tế, tổ cứu thương, tải thương đều được phân công cụ thể, chuẩn bị sẵn sàng: Đồng thời động viên nhân dân đóng góp lương thực để dự trữ cho kho thóc tổng phản công, quỹ dự trữ cho bộ đội huyện và du kích xã⁽¹⁾.

Hơn 3 năm kể từ ngày “Toàn quốc kháng chiến” 19-12-1946 đến tháng 5- 1950 dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, xã Thi Sơn vừa phải chống trả 2 trận càn quét đánh phá của địch vào quê hương vừa huy động được nhân tài, vật lực phục vụ kháng chiến và xây dựng hậu phương vững mạnh để bảo đảm chiến đấu lâu dài; từng bước xây dựng được nền kinh tế tự cấp, tự túc trong chiến tranh, ổn định được đời sống nhân dân; phát động cuộc chiến tranh

(1). Quỹ dự trữ tổng phản công, Thi Sơn được 1250kg thóc, quỹ cho bộ đội Huyện và du kích xã được 2000kg.

nhân dân, huy động được khả năng và sức mạnh vô địch của toàn dân trong những năm đầu địch càn quét đánh phá địa phương. Nhân dân phấn khởi, vững tin vào đường lối kháng chiến của Đảng sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới, cuộc chiến đấu chống địch chiếm đóng, bình định.

II - Bốn năm đánh giặc giữ làng, Đảng bộ và nhân dân Thi Sơn góp phần cùng cả nước đánh thắng thực dân Pháp xâm lược, giải phóng quê hương (5-1950 đến tháng 7-1954)

1- Chống địch mở rộng chiếm đóng, xây dựng, bảo vệ lực lượng, phát triển chiến tranh du kích (5/1950 đến tháng 10/1951)

Với âm mưu “Đánh chiếm đồng bằng” để vơ vét người, của bổ sung cho tiềm lực chiến tranh, xây dựng nguy quân, nguy quyền, đế quốc Pháp mở rộng cuộc hành quân “Tia chớp” với cuộc hành quân Đa Vít 3 đánh chiếm Hà Nam ngày 21-5-1950.

Chúng huy động 5000 quân, đa số là lính Âu Phi, bao gồm cả thủy, lục, không quân làm 5 mũi ồ ạt đánh chiếm tỉnh Hà Nam.

Mũi thứ 2 (trong 5 mũi) địch tấn công vào huyện Kim Bảng. Chúng chia làm 2 đường từ Hà Đông xuống chợ Dầu (Tượng Lĩnh) và từ cầu Giẽ vào Nhật Tựu.

- Đường thứ nhất từ chợ Dầu theo đường 22 xuống xã Ngọc Sơn rồi đóng quân tại chợ Quế.

- Đường thứ 2 từ chợ Dầu theo đường 60 qua chợ Đại phối hợp với toán quân ở Nhật Tựu theo đường Thông Cù qua Văn Xá, Kim Bình xuống Phù Vân đóng quân tại đình Văn Chu⁽¹⁾.

Như vậy, trong vài ngày địch đã rải được quân bao vây 11 xã bên tả ngạn sông Đáy. Đến cuối tháng 5 năm 1950, ở Kim Bảng địch đã cắm được 6 vị trí chốt là chùa Ông, Cát Nguyên, Nhật Tựu, Hồi Trung, Quế, Văn Chu và 1 đồn tại Đình Xá (Ngọc Sơn). Đầu tháng 6 năm 1950 trở đi, từ các chốt địch, chúng bắt đầu thực hiện âm mưu bình định, tổ chức các cuộc càn quét, tiêu diệt lực lượng bộ đội và du kích của ta, phá vỡ cơ sở chính trị, tiềm lực kinh tế, uy hiếp tinh thần kháng chiến của nhân dân. Ở địa phương, khi địch về bọn địa chủ, bọn đội lột tôn giáo và Việt gian phản động gặp cơ hội tốt lên bắt thoả hiệp, chúng ra làm tay sai ép dân lập tề, tổ chức bảo an, hương dũng xây dựng các tổ chức tay chân ở nông thôn, ép dân đi phu, nộp tre gỗ, thóc gạo, lợn, gà để chúng tiến hành xây chốt. Tuy địch vây 11 xã bên tả ngạn nhưng 5 xã phía hữu ngạn sông Đáy, địch vẫn không đủ sức tấn công chiếm đóng và kiểm soát, nên chúng thường xuyên bắn đại bác để tàn phá và uy hiếp.

Xã Thi Sơn là một xã nằm trong vùng tự do của huyện Kim Bảng là một địa bàn quan trọng về chiến

(1). Tư liệu trong lịch sử Đảng bộ huyện Kim Bảng.

thuật, có căn cứ miền núi vùng bán sơn địa, lại có những làng vùng đồng chiêm trũng dễ xây dựng lực lượng du kích, đánh địch. Đây là điều kiện rất thuận lợi cho việc xây dựng những công binh xưởng, sửa chữa vũ khí, kho tàng dự trữ lương thực và còn là căn cứ của các cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo kháng chiến của tỉnh, của huyện. Đây còn là nơi đóng quân, huấn luyện xây dựng lực lượng vũ trang địa phương làm bàn đạp tiến công địch của các đơn vị bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích. Thi Sơn cách huyện lỵ chưa đầy 1 km còn là đầu mối nối liền giữa vùng tự do và vùng địch hậu của Kim Bảng.

Từ vị trí quan trọng về quân sự, thuận lợi về địa bàn hoạt động, sau khi địch đánh chiếm Kim Bảng, chi bộ đã có kế hoạch công tác trước mắt là: Từng đồng chí đảng viên phải phụ trách các mặt công tác của xã của thôn; tập trung nhân lực để thu hoạch vụ chiêm với phương châm nhanh, gọn, khẩn trương và cất giấu kịp thời lương thực, của cải, tài sản. Lực lượng tự vệ thay phiên nhau canh gác những nơi ngã 3 đường, những nơi xung yếu của các thôn trong xã. Chi bộ giao nhiệm vụ cho cán bộ, đảng viên bất kỳ tình huống nào cho dù địch có càn quét, tàn phá nhưng mọi cán bộ, đảng viên phải bám đất, bám dân, bảo vệ dân. Đồng thời động viên nhân dân tăng cường đào hầm hào bí mật bảo vệ cán bộ, du kích, lãnh đạo quần chúng phá tề, trừ gian, diệt ác ôn, chống địch lấn chiếm đất đai và tàn sát nhân dân.

Với chủ trương cụ thể Chi bộ đã động viên được mọi lực lượng, mọi tầng lớp nhân dân tham gia vào cuộc kháng chiến chống Pháp. Các thôn trong xã, nhân dân đã khẩn trương thu hoạch lúa, cất giấu lương thực, của cải thành lập các ban tản cư để hướng dẫn các cụ già, trẻ em khi địch đến sơ tán vào rừng. Đồng thời đón tiếp đồng bào vùng địch tạm chiếm sang vùng tự do.

Sau khi địch cầm được các vị trí chốt ở phía tả ngạn, chúng bắt đầu thực hiện chính sách vừa xây dựng đồn chốt kiên cố để chiến đấu lâu dài vừa càn quét, tàn phá. Xã Thi Sơn là một xã nằm sát cạnh chốt Quế (chỉ cách con sông Đáy) trong vùng kiểm soát của địch, nên chúng thường xuyên mở những trận càn quét cướp phá bắt người, cướp của, của nhân dân để mang sang chốt Quế, xây dựng chốt cho chúng. Đồng thời chúng thúc ép dân lập tế làm tay sai cho chúng. Lập được tế, địch bắt nhân dân các thôn tế đi phu, nộp thóc lúa, tre, gỗ để xây dựng và củng cố chốt. Chúng bắt thanh niên vào vệ sĩ, hương dũng. Bên cạnh đó chúng còn dùng nhiều thủ đoạn chiến tranh tâm lý để áp đảo nhân dân hòng bắt nhân dân làm theo sự điều khiển và ý muốn của chúng. Dựa vào bọn phản động địa phương và bọn tế, địch thường xuyên tổ chức, tăng cường càn quét, truy bắt cán bộ, đảng viên, tìm diệt du kích, chống phá hậu phương điên cuồng bằng cách: bắt bố đàn áp tàn bạo, phá phách của cải, tài sản của nhân dân.

Bước đầu nhiều quần chúng nảy sinh tư tưởng hoang mang, lo sợ. Một số cán bộ, đảng viên, hội viên các đoàn thể quần chúng cũng dao động, cầu an. Một bộ phận đảng viên thoái hoá, biến chất không đủ bản lĩnh đấu tranh trực diện với kẻ thù. Họ đã sợ hãi, giảm lòng tin, hoang mang, có người chạy dài, có người nằm im không dám hoạt động. Thậm chí có những kẻ cơ hội chui vào Đảng, khi ác liệt chúng đã quay sang đầu thú, đầu hàng phản bội, theo giặc.

Từ 149 đảng viên trước khi địch tạm chiếm, đến tháng 5/1950 khi địch chiếm đóng, chi bộ chỉ còn 72 đồng chí hoạt động. Đây cũng là bài học xương máu trong công tác phát triển Đảng ở Thi Sơn. Chi bộ đã ít chú ý đến chất lượng, thi đua phát triển chạy theo thành tích, số lượng. Chính việc mất cân đối giữa số lượng và chất lượng đã giảm sức chiến đấu của chi bộ khi cuộc chiến đấu mặt đối mặt với kẻ thù, diễn ra gay go ác liệt. Nhiều đảng viên đã dao động, nằm im, chạy dài. Những biểu hiện tiêu cực của một bộ phận đảng viên đã khẳng định chi bộ xem nhẹ việc giáo dục tính Đảng của giai cấp công nhân. Việc giáo dục, giác ngộ cho quần chúng về tiêu chuẩn đảng viên chưa sâu sắc, triệt để, coi nhẹ việc bồi dưỡng phẩm chất cách mạng, tinh thần hi sinh phấn đấu của đảng viên cho sự nghiệp của Đảng, của dân tộc.

Để giúp cơ sở có phương hướng khắc phục tình hình và khôi phục phong trào, ngày 29-5-1950, Tỉnh uỷ Hà

Nam đã họp và đề ra nhiệm vụ cho toàn Đảng bộ lúc này là phải hướng vào việc giữ vững cơ sở đẩy mạnh du kích chiến tranh, bảo vệ mùa màng, kiên quyết không lập tề. Thực hiện nhiệm vụ của Tỉnh uỷ đề ra, Huyện uỷ Kim Bảng đã triển khai nhanh chóng những chủ trương của tỉnh, căn cứ với đặc điểm tình hình của địa phương, ngày 30-5-1950, Hội nghị Huyện uỷ đã chỉ rõ: “Nhiệm vụ cấp bách của Đảng bộ là phải giữ vững cơ sở Đảng, cơ sở quần chúng, bảo vệ nhân dân thu chiêm nhanh gọn, chống tư tưởng cầu an của một số cán bộ đảng viên cho lập tề và dựa vào tề để yên tâm thu chiêm”⁽¹⁾.

Đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, được Huyện uỷ tăng cường đồng chí Tái là phái viên của Huyện uỷ về xã trực tiếp làm Bí thư chi bộ đã tập hợp được toàn bộ số đảng viên trung kiên ở lại bám đất, bám dân, xây dựng cơ sở làm nòng cốt cho phong trào. Đồng thời, tiếp tục phát động chiến tranh du kích. Chi bộ phân công đảng viên luồn sâu xuống thôn xóm tuyên truyền, giáo dục, động viên nhân dân sơ tán, cất giấu của cải, lương thực; vận động quần chúng đấu tranh với địch, chống bắt phu, bắt lính, mỗi cán bộ đảng viên ít nhất phải phát triển được một gia đình yêu nước, xã phải củng cố được đội du kích tập trung. Bên cạnh đó, chi bộ còn vận động giáo dục những đảng viên chạy dài, nằm im về sinh hoạt, thực hiện

(1). Trích Nghị quyết Huyện uỷ Kim Bảng ngày 30/5/1950.

Chỉ thị số 06 của Trung ương. Qua hơn một tháng làm công tác tuyên truyền, giáo dục, giao trách nhiệm, nhiều đảng viên đã nhận thấy thiếu sót, sai lầm trở về bám đất, bám dân hoạt động.

Để củng cố bộ máy nguy quyền tay sai cho chúng, sau khi xây xong bốt Quế, địch o ép dân lập tề ở Quyển Sơn nhằm mục đích:

- Làm vành đai bảo vệ bốt Quế.
- Tiện cho chúng kiểm soát 3 xã hữu ngạn của Kim Bảng là Châu Sơn, Thanh Sơn và Thi Sơn.
- Ngăn chặn đường liên lạc giữa vùng địch hậu và vùng tự do của ta.

Sau khi chúng lập tề ở thôn Quyển Sơn, bọn đội Tý, đội Liễn, Lý Nguyễn, Trương Chế... rất hung hăng càn quét, lùng bắt cán bộ, chúng đã giết anh Đinh Văn Tân thôn Quyển Sơn để vừa uy hiếp tinh thần của quần chúng vừa gây thanh thế.

Nắm được âm mưu và thủ đoạn của bọn này, chi uỷ đã chủ trương phải phân hoá được bọn tay sai. Các tên tề cầu an, ta giáo dục và răn đe; có tên ta cảnh cáo bắt thôi làm việc. Tên nào ngoan cố ta bắt xử trí. Thời gian đầu, ta dùng chính sách mềm dẻo khuyên can, giáo dục, nhưng một số tên vẫn ngoan cố. Tháng 7 năm 1950, chi bộ quyết định dùng lực lượng dân quân du kích địa phương phá tề, trừ gian. Ta bố trí lực lượng dân quân du

Chỉ thị số 06 của Trung ương. Qua hơn một tháng làm công tác tuyên truyền, giáo dục, giao trách nhiệm, nhiều đảng viên đã nhận thấy thiếu sót, sai lầm trở về bám đất, bám dân hoạt động.

Để củng cố bộ máy nguy quyền tay sai cho chúng, sau khi xây xong bốt Quế, địch o ép dân lập tế ở Quyển Sơn nhằm mục đích:

- Làm vành đai bảo vệ bốt Quế.

- Tiện cho chúng kiểm soát 3 xã hữu ngạn của Kim Bảng là Châu Sơn, Thanh Sơn và Thi Sơn.

- Ngăn chặn đường liên lạc giữa vùng địch hậu và vùng tự do của ta.

Sau khi chúng lập tế ở thôn Quyển Sơn, bọn đội Tý, đội Liễn, Lý Nguyễn, Trương Chế... rất hung hăng càn quét, lùng bắt cán bộ, chúng đã giết anh Đinh Văn Tân thôn Quyển Sơn để vừa uy hiếp tinh thần của quần chúng vừa gây thanh thế.

Nắm được âm mưu và thủ đoạn của bọn này, chi uỷ đã chủ trương phải phân hoá được bọn tay sai. Các tên tề cầu an, ta giáo dục và răn đe; có tên ta cảnh cáo bắt thôi làm việc. Tên nào ngoan cố ta bắt xử trí. Thời gian đầu, ta dùng chính sách mềm dẻo khuyên can, giáo dục, nhưng một số tên vẫn ngoan cố. Tháng 7 năm 1950, chi bộ quyết định dùng lực lượng dân quân du kích địa phương phá tế, trừ gian. Ta bố trí lực lượng dân quân du

kích cái trang đi bắt tề. Đồng chí Kỳ và đồng chí Tài vào nhà tên đội Liễn thuyết phục gọi ra cảnh cáo, còn một số đồng chí bắt bọn Trương Chế, đội Tý, Biểu Nhàn.

Trận đầu tiên phá tề, do chúng ta chưa có kinh nghiệm, lực lượng lại mỏng nên chỉ bắt được một số tên tay chân còn bọn đầu sỏ như: Lý Nguyễn, Biểu Nhàn ta không bắt được.

Nhưng qua đợt này chúng ta đã tập dượt cho quân chúng biết cách đấu tranh với địch bằng 2 phương pháp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang. Bọn tề đồng Thi Sơn hoang mang, dao động. Chúng cầu cứu bọn địch ở bốt Quế tăng cường lực lượng, vũ khí xây dựng đồn bốt tại xã để bảo đảm an toàn cho chúng.

Được quan thầy của chúng ủng hộ, địch đã tiến hành cho xây đồn tề ở xóm Côi Thị giữa thôn Quyển Sơn. Đồn này chúng xây vuông gần bằng 3 gian nhà, nổi gác một tầng trên là nhà gỗ, tre, có chòi tháp canh để quan sát, gần đồn là 5 gian nhà ngói để lính ở và ăn uống. Đồn có một gian để chúng tra tấn, giam giữ người bị chúng bắt. Xung quanh đồn được san phẳng, rào bằng tre và bốn bốt gác ở Côi Thị, Bến Đò, Đồng Thanh. Cổng phía Tây trông về núi Cấm và xã Liên Sơn. Cổng phía Nam trông vào thôn Phù Thụy, thôn Lạt Sơn, thôn Bút Sơn, thôn Phú Viên và thôn Thanh Nộn. Đồn này thẳng bốt Quế trông sang (chỉ cách một con sông Đáy), nếu có động bốt Quế dễ chi viện, yểm trợ cho chúng.

làm nhân mối, cung cấp thông tin cho ta. Được nhân mối báo ra, có thời cơ thuận lợi, ta cho tổ trinh sát vào để nắm quy luật hoạt động của chúng và quyết định phương án tác chiến đánh địch. Kế hoạch đánh đồn được vạch ra nhanh chóng, khẩn trương, bí mật, bất ngờ.

- Giờ phá đồn: 1 giờ sáng ngày 10-8-1950.

- Hiệu lệnh: 1 tiếng súng nổ.

- Lực lượng đánh địch: gồm 25 đồng chí dân quân du kích trong xã phối hợp với bộ đội C60 và bộ đội huyện.

- Ta bố trí làm 3 mũi tấn công: Mũi Côi Thị gồm đồng chí Thống, Kỷ, Liên ... có 1 súng máy. Mũi từ bến đò lên gồm các đồng chí Tài, Bé, Tạ, Đức, Tĩnh... Mũi còn lại ở Đồng Thanh do đồng chí Lý, Tạo, Lộc chỉ huy.

Được Trần Văn Cản và nhân mối là Bếp Nhỡ báo ra, đúng giờ quy định, các mũi của ta vận động tiến vào phá đồn. Khi mũi thứ ba tiến sát vào đồn, tên lính gác phát hiện kêu lên, biết không thể bí mật được nữa mũi thứ 3 nổ súng, như những mũi tên, các đồng chí ở các mũi còn lại xông tới, đập rào, phá tường, vận động vào đồn nhanh chóng chiếm lĩnh các vị trí quan trọng của địch. Bị bất ngờ, bọn địch không kịp trở tay, bối rối hoảng sợ, nhân cơ hội địch hoảng loạn ta giết ngay Lý Nguyễn⁽¹⁾ phá đồn. Còn Đinh Đăng Tuý đang tìm đường chạy trốn, ta chém bị thương vào mặt.

(1). Lý Nguyễn là Lý trưởng tên thật là Đinh Văn Nguyễn.

nhân mối trong hàng ngũ địch làm nội ứng cho ta; phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích xã; chủ động lập phương án, kế hoạch cụ thể, phân công trách nhiệm cho các mũi tấn công. Do đó, trận phá tề thành công, kịp thời đáp ứng được lòng mong mỏi của nhân dân, hạn chế được tổn thất, ổn định được cơ sở, ít thương vong, lực lượng bảo đảm an toàn.

Nhưng qua việc phá tề, ta đã nghiêm khắc kiểm điểm rút ra những kinh nghiệm qua thực tiễn chiến đấu là: Việc nắm tình hình, bố trí kế hoạch phá tề lần thứ nhất chưa cụ thể, chưa chắc chắn nên không bắt được bọn đầu xỏ, nhiều tên chết hụt, chúng càng cay cú cầu viện, xin trang bị vũ khí, lập đồn và chuyển nhanh lên tề vũ trang và xây dựng đồn bốt nên phá tề lần 2 phải sử dụng nhiều lực lượng, có tổn thất. Ít chú ý đến công tác binh vận, chỉ chú ý phá và diệt tề nên không lôi kéo được bọn tuần dũng, bọn bị bắt làm tề để chúng đỡ gây tội ác. Nên sau khi phá tề, một số đã chạy sang ở hãn bốt Quế, một số trở thành những tên ác ôn lợi hại.

Để thực hiện kế hoạch của tên Đờ - lát Đờ tát xi nhi, thực dân Pháp tăng cường càn quét, bắt thanh niên đi lính bổ sung cho nguy quân, bình định vùng chiếm đóng, xây dựng hệ thống “Boong-ke”, lập vành đai trắng bảo vệ đồng bằng Bắc bộ. Ngày 7/4/1951 địch dùng 3.000 quân từ Hà Nội, Nam Định phối hợp với quân chiếm đóng hai

binh đoàn lính Âu-phi được xếp vào loại thiện chiến nhất của quân viễn chinh Pháp cùng toàn bộ cơ quan tham mưu của chúng bị ta tiêu diệt và bắt gọn. Cuộc kháng chiến cứu nước của nhân dân ta chuyển sang một cục diện mới. Từ đây nhân dân ta đã phát huy quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ. Ở Kim Bảng, phối hợp với chiến trường chính, bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích xã đã tấn công bốt Hồi Trung, địch bị thất bại nặng, ta giải phóng được Hồi Trung, thu toàn bộ vũ khí, quân dụng của địch. Thi Sơn đã cử 50 người vượt qua sông, cắt đường cây xanh phối hợp với bộ đội chủ lực phá bốt Hồi Trung. Sau khi chiến thắng Hồi Trung, khi bộ đội chủ lực rút, địch ra sức củng cố các vị trí bốt, tiếp tục khủng bố phá cơ sở. Ở vùng tự do địch bắn đại bác liên tục uy hiếp.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội huyện Đảng bộ mùa hè năm 1951. Đại hội đã chỉ rõ nhiệm vụ trước mắt là: nhanh chóng phục hồi và giữ vững cơ sở, đẩy mạnh chiến tranh du kích, tranh thủ nhân dân, tích cực phá ngụy quyền, phá tuyến mộ ngụy quân. Để thực hiện chủ trương này, chi bộ đã lãnh đạo quân chúng đẩy mạnh hoạt động trên phòng tuyến sông Đáy kiểm chế và giam chân địch tại bốt Quế. Đồng thời vận động nhân dân bám đất, bám làng với khẩu hiệu “Địch đến ta đánh, địch đi ta tổ chức sản xuất”. Tổ chức lực lượng quân báo luôn theo dõi, bám sát tình hình địch để có kế hoạch chống càn và thông báo kịp thời cho nhân dân sơ tán an toàn.

hoại cầu đường, cản trở bước hành quân của kẻ thù. Trên đường 22 từ Ba Đa đi chợ Dầu (Tượng Lĩnh) lực lượng vũ trang của xã đã được huy động thường xuyên ứng trực phá hoại quãng đường cây xanh và đường giao thông của vị trí Hồi Trung, liên lạc với vị trí Quế.

Với 37 đồng chí dân quân, du kích phối hợp với các lực lượng của xã bạn ta đã cắt đứt được 12m đường, cùng phối hợp với bộ đội huyện phục kích, quấy rối và đốt chợ Quế. Địch ở chốt Quế hoảng sợ, chúng đã tập trung bắn vào vị trí Hồi Trung. Địch ở chốt Hồi Trung thấy chốt Quế cháy to chúng đã tập trung các cỡ súng bắn dọc đường 22 yểm trợ cho vị trí Quế. Mặc dù địch bắn phá ác liệt cộng với thời tiết của những ngày đầu xuân mưa rét đoàn dân công của Thi Sơn đã vượt qua những đầm lầy, những cánh đồng chiêm trũng dài 4 - 5 km vượt qua sông Đáy làm tròn nhiệm vụ trở về.

Chi bộ đã lãnh đạo lực lượng vũ trang phối hợp với xã bạn tổ chức vây hãm, khống chế địch ở chốt Quế. Tổ cảnh giới và cụm tác chiến của du kích Thi Sơn luôn luôn thường trực ở các vị trí chiến đấu sát bờ sông Đáy sang chốt Quế. Hàng ngày, địch buổi sáng kéo cờ lên, buổi chiều hạ cờ xuống, ta đã bắn uy hiếp chúng và cắt đứt liên lạc của địch từ chốt Ba tê răng (Đanh Xá) với chốt Quế, du kích còn tập trung bắn địch những lúc chúng xuống sông Đáy lấy nước và tắm giặt⁽¹⁾.

(1). Anh Lại Văn Tùng bắn gãy một cột cờ và diệt được 1 tên địch, bị chúng phản pháo, anh hy sinh ngay trên chiến hào.

Xây xong đồn, chúng trang bị đầy đủ vũ khí cho bọn tuần dũng và ban tề. Bọn này ăn, ở tại đồn, hàng ngày đi càn quét các thôn lân cận. Đồn này do đội Liễn người địa phương chỉ huy⁽¹⁾. Cùng với ban tuần dũng, mấy lần đội Liễn đã chỉ huy bọn tề vũ trang có trang bị vũ khí, gây gộc, giáo mác vào phá cơ sở của ta ở thôn Phù Thủy, truy tìm các gia đình cơ sở cách mạng, lùng bắt cán bộ, tàn phá nhà cửa, cướp phá của cải. Trước âm mưu và hành động tàn ác của bọn tề đội Liễn, chi bộ đã họp tại ấp Hai (thôn Bút Trại nay là Bút Phong) bàn kế hoạch diệt đồn, 22 đồng chí đảng viên với 3 quân chúng trung kiên được chọn lựa đi diệt đồn, trong cuộc họp này chi bộ ra nghị quyết:

- Mỗi đảng viên, cán bộ phải bám đất, bám dân, lãnh đạo nhân dân đấu tranh với địch, kiên quyết phá tề không cho chúng lập tề ở các thôn còn lại.

- Phát triển hình thức chiến tranh nhân dân, đẩy mạnh chiến tranh địch hậu, chống địch lập vành đai trắng.

Được huyện về tiếp sức và chỉ đạo, lực lượng dân quân du kích trong xã phối hợp với bộ đội tỉnh Hà Nam và bộ đội địa phương huyện tiến hành phá tề.

Trước khi phá tề ta đã đưa đồng chí Cân (xóm Miếu) tham gia tuần dũng, vận động một số tuần dũng

(1). *Đội Liễn tên thật là Đỗ Văn Tý.*

Được phối hợp với bộ đội Lạc Thủy, các mũi tấn công của ta, đều có chủ lực tham gia vào phá tề, ta khép chặt vòng vây, bọn chúng không còn lối nào chạy thoát, bọn tề đang hoảng loạn, một số tên như tên Xuyên Sáng chui vào gầm giường ta khua đao chết. Số còn lại ta đã bắt sống⁽¹⁾.

Kết quả ta đã phá tan bọn tề đội Liễn, giết chết tên phó đồn, 2 tên tay sai đắc lực bị thương, bắt được 16 nguy quyền, tề đồng, một số tên được phóng thích tại trận địa, còn 5 tên bị bắt đi cải tạo. Về vũ khí ta thu được 9 khẩu súng trường, 1 khẩu hoa mai, 2 thùng dầu, 3 con bò, 1 nia gạo và một đồng hồ quả lắc.

Sau khi đánh xong ta đã rút về vị trí an toàn. Đêm hôm sau 11-8, ta lại bố trí một số dân quân du kích ôm rơm, chất củi đốt nốt tháp canh và các nhà còn lại.

Trận phá tề giành thắng lợi rực rỡ làm nức lòng quần chúng, nhân dân càng phấn khởi, tin tưởng ủng hộ đi theo cách mạng⁽²⁾. Sau khi ta phá tề, địch liên tục càn quét vào làng Phù Thủy, cũng trong giai đoạn này địch đã đốt đình Quyển Sơn, lửa cháy hàng tuần. Qua trận phá tề, chi bộ đã họp rút kinh nghiệm trận đánh.

Nguyên nhân thắng lợi trước hết trong đợt phá tề lần 1 và lần 2 là ta nắm chắc tình hình địch, xây dựng được

(1). Trận phá tề này ta bị thương 4 trong đó có 3 đồng chí bộ đội.

(2). Đội Liễn đã chạy thoát sang bót Quế cầu cứu.

huyện Bình Lục, Lý Nhân tổ chức cuộc hành quân mang tên “Quốc gia” nhằm chiếm nốt các khu vực tự do còn lại ở các huyện Lý Nhân, Thanh Liêm, Bình Lục.

Ở Kim Bảng, địch bắt hàng trăm thanh niên ở các xã đi nguy quân, lập tổng dũng, lập quận bù nhìn đóng tại chùa Vân Lâm cạnh bốt Quế. Sau khi phá tan tề ở Quyển Sơn, địch ép dân sang sân vận động Quế tập trung, hơn một trăm người chết vì bệnh đầu mùa ở trại tập trung, làm cho dân càng oán ghét địch. Nhiều người đã bỏ về làm ăn sinh sống. Trong 3 tháng đầu năm năm 1951, Thi Sơn thường xuyên bị địch tập trung càn quét. Chúng kiểm chế dân bằng cách bắt dân làm thẻ căn cước. Lấy giấy tề, khai báo tố giác cán bộ, bắt dân đi phu, đóng thuế cho địch.

Để ngăn chặn âm mưu mới của kẻ thù, Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã phân công đảng viên tuyên truyền đường lối kháng chiến của ta và âm mưu “dồn dân”, “lập phòng tuyến không người” của địch. Vận động nhân dân không làm thẻ căn cước, không đi phu đi lính, không nộp thuế cho địch, động viên nhân dân đóng thuế và đóng công lương cho kháng chiến, vận chuyển lương thực cho bộ đội, đi dân công phục vụ chiến trường.

Thu đông năm 1950, thắng lợi vang dội từ biên giới truyền về làm nức lòng nhân dân cả nước. Lần đầu tiên trong lịch sử chiến tranh xâm lược Đông Dương, hai

Qua thử lửa trong đấu tranh chống giặc càn quét quê hương, mặc dù địch khủng bố, phá cơ sở, lập nguy quyền bán phá, giết người, cướp của, nhưng cán bộ đảng viên và quần chúng vẫn kiên trì bám đất, động viên được mọi lực lượng tham gia kháng chiến và bước vào giai đoạn cuối cùng của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giải phóng quê hương.

2- Mở rộng và bảo vệ khu du kích, đánh địch giải phóng quê hương (10/1951 đến tháng 7/1954)

Cuối năm 1951, địch mạo hiểm mở cuộc tấn công ra vùng tự do của ta ở Hoà Bình. Âm mưu của chúng là cắt đứt liên lạc của ta giữa Việt Bắc và Liên khu 3, khu 4, cố gắng giành thế chủ động trên chiến trường chính để gây được tiếng vang nhằm mục đích xin viện trợ của đế quốc Mỹ và củng cố tinh thần binh lính địch đang hoang mang.

Trước tình hình đó, Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Hoà Bình để tiêu diệt sinh lực địch, phối hợp với chiến dịch Hoà Bình, Huyện uỷ Kim Bảng chủ trương “Đẩy mạnh chiến tranh du kích, thu hẹp phạm vi chiếm đóng của địch, bao vây chặt vị trí, diệt tề vũ trang, phá nguy quyền cơ sở, tiếp tục phát động phong trào đòi chồng con chống địch bắt lính”.

Chấp hành chủ trương của Huyện uỷ, chi bộ lãnh đạo quần chúng vừa làm tốt công tác đánh địch càn quét, vừa động viên các lực lượng dân quân du kích phá